

Đại Lộc, ngày 30 tháng 10 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá mua sắm các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

- Địa chỉ: Khoa Dược - Phòng Quản lý hợp đồng kinh tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- **DS.CK1 Cao Quốc Việt** - Khoa Dược Bệnh viện

Số điện thoại: 0935417074 hay

- **DS.CK1 Huỳnh Thị Như Ngọc** - Khoa Dược Bệnh viện

Số điện thoại: 0979819058.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ hoặc qua đường bưu điện: Khoa Dược - Phòng Quản lý hợp đồng kinh tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam,

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Tối thiểu 10 ngày kể từ ngày đăng công thành công, đến trước 17h00 ngày 10 tháng 11 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày đăng công thành công

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Đông máu: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. Danh mục các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Huyết học: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 2.

3. Danh mục các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Miễn dịch: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 3.

4. Danh mục các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Sinh hoá: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 4.

5. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

6. Thời gian giao hàng dự kiến:

Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ

7. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán 100% sau khi nghiệm thu và bàn giao hàng hóa

8. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 5 và Phụ lục 6 đính kèm thông báo này, các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Bản giấy gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện quy định tại khoản 1 Mục I – Yêu cầu báo giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:

+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật...

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá cung cấp các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam và không được mở trước 17h ngày 10 tháng 11 năm 2024”

Rất mong nhận được sự quan tâm của đơn vị. /s/

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: KD, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thông Nhất

**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐÔNG MÁU TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động	- Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động. - Thành phần 2-Methyl-4-isothiazolin-3-one hydrochloride (MIT HCl) < 0.005 %. - Tiêu chuẩn ISO, CFS	560.000	ml
2	Cóng phản ứng dạng khối dùng cho hệ thống máy đông máu tự động	- Dạng nhựa rắn 4 cóng liên khối trên một thanh. - Tiêu chuẩn ISO, CFS	48.000	Cái
3	Dịch rửa hệ thống cho máy định nhóm máu tự động	- Dung dịch được sử dụng để rửa hệ thống chất lỏng và đầu dò trong máy phân tích nhóm máu. - Chất bảo quản: natri azide - Tiêu chuẩn ISO, CFS	18.000	ml
4	Dịch rửa kim cho máy định nhóm máu tự động	- Dung dịch được sử dụng để rửa hệ thống chất lỏng và đầu dò trong máy phân tích nhóm máu. - Chất bảo quản: Natri azide được thêm vào ở công đoạn hòa tan cuối cùng. - Tiêu chuẩn ISO, CFS	18.000	ml

**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẬT HẠNG HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Chất kiểm chuẩn dùng trên máy phân tích huyết học	- Hóa chất kiểm chuẩn huyết học được sử dụng để theo dõi sự hoạt động của máy huyết học. - Thành phần: gồm hồng cầu được ổn định trong môi trường đẳng trương, thành phần giống tiểu cầu và hồng cầu có định mô phỏng bạch cầu và hồng cầu có nhân. - Tiêu chuẩn ISO, CFS	504	ml
2	Dung dịch pha loãng dùng cho xét nghiệm huyết học	- Sử dụng như một dung dịch đệm pha loãng đẳng trương kết hợp với một tác nhân ly giải không chứa cyanide dùng để đếm và định cỡ các tế bào máu trên hệ thống phân tích tế bào tự động - Thành phần: Sodium Sulfate, Sodium Chloride, Tetracaine, Imidazole - Tiêu chuẩn ISO, CFS	6.500	Lít



**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẬT HẠNG HOA CHẤT XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**

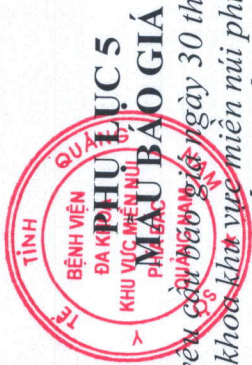
STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Troponin T tim	- Hóa chất dùng để định lượng troponin T tim trong huyết thanh và huyết tương người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	8.000	Test
2	Thuốc thử xét nghiệm định lượng ACTH	- Hóa chất dùng để định lượng nội tiết tố kích thích vỏ thượng thận (ACTH) trong huyết tương người chống đông bằng EDTA - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	700	Test
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng NT-proBNP	- Hóa chất dùng để định lượng peptide lợi niệu loại B pro đầu N trong huyết thanh và huyết tương người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	3.800	Test



6

**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẬT HẸNG HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM SINH HOÁ TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CK-MB	- Hóa chất dùng để định lượng hoạt tính xúc tác của tiểu đơn vị creatine kinase MB (CK-MB) trong huyết thanh và huyết tương người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	8.000	Test
2	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CRP	- Hóa chất dùng để định lượng CRP trong huyết thanh và huyết tương người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	15.000	Test
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng lipase	- Hóa chất dùng để định lượng lipase trong huyết thanh và huyết tương người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	1.200	Test
4	Thuốc thử xét nghiệm định lượng albumin	- Hóa chất dùng để định lượng albumin trong huyết thanh, huyết tương, nước tiểu và dịch não tủy người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	6.000	Test
5	Dung dịch rửa loại bỏ các chất có khả năng gây nhiễu cho máy phân tích miễn dịch	- Dung dịch rửa dùng để loại bỏ các chất có tiềm năng gây nhiễu việc phát hiện các tín hiệu. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, 2CFS, CE - Xuất xứ: G7	300.000	ml



Đính kèm yêu cầu báo giá ngày 30 tháng 10 năm 2024
của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hoá chất như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	..									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm

... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.



Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam
 Địa chỉ: 107 Quang Trung, Thị trấn Ái Nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam
 Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Chi tiết kỹ thuật	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước sở hữu	Số lưu hành/ giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Số lượng	ĐVT	Quy cách	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Giá kê khai	Mã kê khai	Mã HS	Thuế VAT (nếu có)
1																		
2																		
3																		
.....																		

Báo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày ký báo giá

..., ngày ... tháng ... năm ...
 Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
 (Ký tên, đóng dấu)